

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn đến năm 2030 của ngành Y tế Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 3431/QĐ-BYT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kế hoạch hành động triển khai Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc triển khai thực hiện chương trình Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Sở Y tế xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động, khuyến khích lối sống, dinh dưỡng lành mạnh tại nơi làm việc; phòng, chống bệnh, tật và bệnh nghề nghiệp cho người lao động, bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh, của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể và các chỉ tiêu:

2.1. Nâng cao năng lực quản lý về y tế lao động và công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

a) 100% người làm công tác y tế của cơ sở lao động được huấn luyện, cấp chứng chỉ chứng nhận chuyên môn về y tế lao động vào năm 2025; > 90% số người thuộc lực lượng sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc được huấn luyện, cập nhật về sơ cứu, cấp cứu vào năm 2025 và đạt trên 95% vào năm 2030; 70% số cán bộ y tế lao động, cán bộ y tế làm công tác giám định y khoa được đào tạo cấp chứng chỉ, chứng nhận chuyên môn về y tế lao động, quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp đến năm 2025 và đạt 100% đến năm 2030.

b) Trên 90% người quản lý phụ trách an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ), người làm công tác ATVSLĐ trong cơ sở sản xuất, kinh doanh được truyền thông, tập huấn nâng cao năng lực về an toàn vệ sinh lao động, kiểm soát bệnh nghề nghiệp vào năm 2025 và đạt trên 95% vào năm 2030.

c) Hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh vào năm 2025 và thực hiện kết nối với hệ thống dữ liệu quốc gia vào năm 2030.

d) 60% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được quản lý vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030; 60% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được kiểm tra, quan trắc môi trường lao động vào năm 2025 và 90% vào năm 2030; 100% cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động theo quy định vào năm 2025.

e) Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện đầy đủ nội dung, đảm bảo chất lượng quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp đã được công bố và cấp phép.

2.2. Lồng ghép các dịch vụ y tế lao động cơ bản, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động và nâng cao sức khỏe cho người lao động; tư vấn về các bệnh không lây nhiễm, phòng chống bệnh, tật, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp vệ sinh, phù hợp điều kiện lao động; tăng cường vận động tại nơi làm việc.

a) Đến năm 2025 hoàn thành lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trạm y tế xã, phường, thị trấn; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn được tập huấn, hướng dẫn về dịch vụ y tế lao động cơ bản, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện chế độ báo cáo ghi nhận các trường hợp mắc và tử vong do tai nạn lao động;

b) 100% cơ sở lao động được tư vấn về các bệnh không lây nhiễm, thực hiện các biện pháp phòng chống, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp vệ sinh, phù hợp điều kiện lao động, tăng cường vận động tại nơi làm việc

c) 30% số người lao động không có hợp đồng lao động trong lĩnh vực nông nghiệp (lâm nghiệp, ngư nghiệp) và làng nghề được tiếp cận thông tin truyền thông và được tư vấn về yếu tố có hại, nguy cơ gây bệnh nghề nghiệp, bệnh liên quan đến nghề nghiệp, các biện pháp phòng chống và nâng cao sức khỏe đến năm 2025 và đạt 60% đến năm 2030.

2.3. Nâng cao sức khỏe cho người lao động; phòng chống bệnh, tật, phòng chống tác hại của thuốc lá và rượu bia tại nơi làm việc.

a) 100% người lao động tại các cơ sở y tế, 90% người lao động tại các cơ sở lao động được khám sức khỏe định kỳ vào năm 2025 và đạt 100% đến năm 2030;

b) Giảm 30% các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể tại các cơ sở lao động vào năm 2025 và đến năm 2030 giảm 50% so với giai đoạn 2010-2020;

c) 50% cơ sở lao động có trên 200 người lao động được hướng dẫn về dinh dưỡng phù hợp với điều kiện lao động đến năm 2025 và đạt 70% đến năm 2030;

d) 100% người lao động được tiếp cận thông tin về các bệnh không lây nhiễm (tăng huyết áp, đái tháo đường, tim mạch, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính

và ung thư) và các biện pháp phòng chống, nâng cao sức khỏe (lối sống lành mạnh, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu bia, dinh dưỡng hợp vệ sinh, tăng cường vận động) tại nơi làm việc;

e) 100% cơ sở lao động có trên 200 người lao động (có lao động nữ và có nhu cầu) đảm bảo có khu vực vắt sữa và bảo quản sữa cho bà mẹ đang nuôi con bằng sữa mẹ;

đ) 50% số cơ sở lao động lồng ghép các chỉ tiêu khám phát hiện sớm các bệnh không lây nhiễm (kiểm soát huyết áp, chỉ số BMI, đường huyết, cholesterol máu, sàng lọc phát hiện sớm ung thư, ảnh hưởng có hại của sử dụng thuốc lá và rượu, bia) trong khám sức khỏe định kỳ hằng năm tùy theo yếu tố ngành nghề và lứa tuổi đến năm 2025 và đạt 70% đến năm 2030;

f) 100% người lao động bị mắc bệnh, tật được tư vấn để đảm bảo sức khỏe phù hợp với công việc; 100% người lao động tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp được tư vấn và cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản (kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc lao động nữ mang thai, cho con bú, nuôi con bằng sữa mẹ), phòng chống HIV/AIDS và nâng cao sức khỏe.

2.4. Tăng cường quản lý, phòng chống các bệnh nghề nghiệp tại các ngành nghề có nguy cơ cao.

a) 60% người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin về yếu tố có hại, biện pháp phòng chống và được khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp vào năm 2025, đạt 100% vào năm 2030.

b) Mỗi năm có trên 80% cơ sở lao động có nguy cơ cao mắc bệnh nghề nghiệp được tiếp cận với các thông tin về chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp và đạt trên 85% vào năm 2030

c) 100% người lao động có tiếp xúc với các yếu tố độc hại gây bệnh nghề nghiệp: amiăng, bụi, tiếng ồn... được quản lý sức khỏe, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp vào năm 2025; 100% cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động theo quy định vào năm 2025.

2.5. Nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu, đáp ứng điều trị, giám định y khoa, điều dưỡng phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động.

a) 100% người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được sơ cứu, cấp cứu tại nơi làm việc; được khám bệnh, điều trị, giám định y khoa và phục hồi chức năng vào năm 2025.

b) 100% người lao động nghỉ ốm dài ngày, bị mắc các bệnh, tật mạn tính phải điều trị dài ngày, bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp sau khi điều trị, phục hồi chức năng được tư vấn về khả năng lao động phù hợp với sức khỏe.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Giai đoạn từ nay đến 2025

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước và công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe và phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động, các cơ sở lao động có nguy cơ cao bị bệnh nghề nghiệp.

- Tăng cường năng lực cho cán bộ y tế về công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp; tổ chức đào tạo về y tế lao động; thí điểm các mô hình, loại hình chăm sóc sức khỏe người lao động lồng ghép trong chăm sóc sức khỏe ban đầu; triển khai thí điểm mô hình dịch vụ y tế lao động cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ, vừa, làng nghề và cho người lao động không có hợp đồng lao động.

- Củng cố tổ chức y tế lao động, người làm công tác y tế và hoạt động sơ cấp cứu tại cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Bảo đảm chất lượng kết quả quan trắc môi trường lao động; xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng và nhân rộng mô hình phòng chống các bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm tại nơi làm việc; mô hình phòng chống một số bệnh nghề nghiệp phổ biến.

- Triển khai kịp thời các hướng dẫn của Bộ Y tế về chăm sóc, nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp và nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe người lao động; triển khai thực hiện gói dịch vụ y tế lao động cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ, vừa, làng nghề và cho người lao động không có hợp đồng lao động theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Thực hiện quản lý sức khỏe nghề nghiệp lồng ghép trong hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân tại tuyến xã.

- Hướng dẫn cải thiện chất lượng bữa ăn ca của người lao động tại một số ngành nghề.

- Khảo sát, đánh giá tỉ lệ hiện mắc và mắc mới các bệnh nghề nghiệp, đề ra các giải pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp có hiệu quả; tăng cường năng lực điều trị, phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động.

- Đảm bảo ATVSLĐ, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp, nhiễm khuẩn nghề nghiệp cho người lao động làm việc trong các cơ sở y tế.

- Thực hiện điều tra đúng thời hạn quy định đối với các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ hai người lao động trở lên. Thống kê, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ nghiêm trọng theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định của pháp luật về ATVSLĐ, chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp tại các cơ sở lao động, cơ sở cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường lao động, cơ sở chăm sóc sức khỏe cho người lao động; công tác ghi nhận

và báo cáo số liệu y tế lao động, tai nạn lao động. Kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp khắc phục các tồn tại, thiếu sót về công tác ATVSLĐ, đảm bảo ngăn ngừa có hiệu quả nguy cơ gây tai nạn, bệnh nghề nghiệp.

2. Giai đoạn 2026-2030

- Tổng kết giai đoạn 1, lựa chọn đẩy mạnh các hoạt động, giải pháp đã triển khai có hiệu quả trong giai đoạn 1.

- Nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe người lao động lồng ghép trong chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Nâng cao sức khỏe cho người lao động, phòng chống bệnh, tật, bệnh lây nhiễm và bệnh không lây nhiễm; phòng chống tác hại của thuốc lá và rượu bia tại nơi làm việc.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi và nâng cao sức khỏe cho người lao động, phòng chống bệnh, tật, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu bia, bệnh lây nhiễm và bệnh không lây nhiễm tại nơi làm việc.

- Mở rộng lĩnh vực thực hiện hướng dẫn chăm sóc sức khỏe cho lao động không có hợp đồng lao động.

- Đào tạo cho cán bộ y tế, mở rộng thực hiện lập hồ sơ quản lý sức khỏe người lao động tại trạm y tế xã, tại các cơ sở sản xuất.

- Khảo sát, đánh giá, bổ sung dữ liệu về mắc bệnh nghề nghiệp và đề xuất các giải pháp toàn diện giảm thiểu tỷ lệ mắc các bệnh nghề nghiệp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán của các đơn vị hàng năm theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có). Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động này, các đơn vị xây dựng dự toán thực hiện Chương trình hành động, tổng hợp vào dự toán chi ngân sách hàng năm, 5 năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

2. Ngân sách của cơ sở lao động: Do các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh bố trí thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chức năng Sở Y tế

Theo chức năng nhiệm vụ, tham mưu Lãnh đạo Sở chỉ đạo, tổ chức đào tạo, tập huấn, triển khai, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn từ nay đến năm 2030 của các đơn vị, địa phương. Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị về công tác ATVSLĐ, chăm sóc sức khỏe người lao động thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Y tế. Phối hợp, hướng dẫn các đơn vị xây dựng kinh phí trong dự toán chi của các đơn vị hàng năm theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các nguồn hợp pháp khác thực hiện Kế hoạch.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Là cơ quan chuyên môn về y tế lao động và bệnh nghề nghiệp, tham mưu Sở Y tế triển khai thực hiện Chương trình.

- Nghiên cứu, đề xuất thí điểm và nhân rộng mô hình phòng, chống một số bệnh nghề nghiệp phổ biến.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ trung tâm y tế tuyến huyện trong việc triển khai chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Tổ chức quan trắc môi trường lao động định kỳ; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động tại các cơ sở lao động theo chức năng, nhiệm vụ. Khuyến cáo giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, môi trường lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên khoa bệnh nghề nghiệp; đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác quan trắc môi trường lao động, khám phát hiện các bệnh nghề nghiệp. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ y tế làm công tác ATVSLĐ, bệnh nghề nghiệp tại các trung tâm y tế tuyến huyện và các cơ sở lao động.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh vào năm 2025 và kết nối với hệ thống dữ liệu quốc gia vào năm 2030 theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Y tế.

- Khảo sát, đánh giá tỉ lệ hiện mắc và mắc mới các bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; xây dựng dữ liệu về mắc bệnh nghề nghiệp và đề xuất các giải pháp toàn diện giảm thiểu tỷ lệ mắc các bệnh nghề nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động:

+ Nâng cao năng lực về công tác vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý và chuyên môn các tuyến.

+ Xây dựng, nhân rộng mô hình phòng, chống một số bệnh nghề nghiệp phổ biến; tăng cường năng lực điều trị, phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động. Thực hiện hiệu quả phòng chống các bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm tại nơi làm việc.

+ Theo dõi, tổng hợp, cung cấp thông tin về công tác vệ sinh lao động; xây dựng cơ sở dữ liệu về môi trường lao động và bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Quản lý danh sách nhân lực làm công tác y tế tại cơ sở lao động và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hợp đồng chăm sóc sức khỏe với các cơ sở lao động trên địa bàn.

+ Hướng dẫn cải thiện chất lượng bữa ăn ca của người lao động tại một số ngành nghề.

+ Tăng cường công tác giám sát, quan trắc môi trường lao động, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về ATVSLĐ, chăm sóc sức khỏe và bệnh nghề nghiệp của các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở lao động, đặc biệt là các cơ sở có nguy cơ cao về bệnh nghề nghiệp.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động; xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp

+ Tổ chức truyền truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và các cơ sở lao động về Luật ATVSLĐ, các yếu tố độc hại trong môi trường lao động;

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về ATVSLĐ; điều tra các vụ tai nạn lao động, tại các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Đảm bảo ATVSLĐ đối với nhân viên y tế của đơn vị.

- Tham mưu xây dựng đề cương báo cáo kết quả thực hiện Chương trình; đơn đốc tổng hợp báo cáo y tế lao động trên địa bàn tỉnh gửi về Sở Y tế theo quy định. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác ATVSLĐ và kết quả thực hiện Kế hoạch số 14/KH-UBND về Sở Y tế định kỳ hàng năm trước ngày 10/12.

3. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm:

- Triển khai đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm cho các trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở lao động. Phối hợp triển khai hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn ca của người lao động tại một số ngành nghề, cơ sở lao động nhất là ngành nghề nặng nhọc, độc hại

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn tập thể của các cơ sở lao động, hạn chế thấp nhất các vụ ngộ độc thực phẩm; đảm bảo hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 giảm 30% các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể tại các cơ sở lao động, đến năm 2030 giảm 50% so với giai đoạn 2010 – 2020.

- Phối hợp với đơn vị, địa phương liên quan thực hiện thanh, kiểm tra về vệ sinh lao động, lồng ghép kiểm tra an toàn, vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh thực phẩm đối với các bếp ăn tập thể.

4. Các bệnh viện, trung tâm y tế có giường bệnh.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị về Luật ATVSLĐ và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật ATVSLĐ liên quan đến lĩnh vực hoạt động và chức năng nhiệm vụ của đơn vị. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn về ATVSLĐ cho đội ngũ cán quản lý, đội ngũ làm công tác ATVSLĐ và người lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là tại các cơ sở có nguy cơ cao về bệnh nghề nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả việc phòng chống các bệnh nghề nghiệp, bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp cho cán bộ y tế.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm và quản lý sức khỏe đối với cán bộ, viên chức người lao động của đơn vị theo quy định. Phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện và điều trị bệnh nghề nghiệp cho người lao động, lập hồ sơ quản lý sức khỏe định kỳ, hồ sơ khám bệnh nghề nghiệp tại đơn vị, doanh nghiệp.

- Thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ đang sử dụng tại đơn vị và quản lý theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổ chức thực hiện công tác quan trắc môi trường lao động trong bệnh viện.

- Phối hợp với các đơn vị có chức năng huấn luyện ATVSLĐ để tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho cán bộ, nhân viên theo quy định của Chính phủ.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện việc chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp của đơn vị về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

5. Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố.

- Tham mưu UBND huyện, thành phố, thị xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn từ nay đến năm 2030 và triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương của địa phương

- Đầu mối theo dõi, tổng hợp việc xây dựng và kế hoạch chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn đến 2030 của các cơ sở lao động trên địa bàn.

- Thực hiện phòng chống hiệu quả các bệnh nghề nghiệp, bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp cho cán bộ y tế

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường truyền thông về an toàn, vệ sinh lao động bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện quy định ATVSLĐ, phòng chống bệnh nghề nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm, đặc biệt là việc lập hồ sơ quản lý sức khỏe định kỳ, hồ sơ bệnh nghề nghiệp, hồ sơ vệ sinh môi trường lao động, quan trắc môi trường lao động định kỳ, đánh giá các yếu tố tiếp xúc nghề nghiệp... Tổ chức huấn luyện về sơ cấp cứu ban đầu cho mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong các doanh nghiệp theo quy định. Quản lý sức khỏe người lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động trong các đơn vị, cơ sở lao động.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe định

kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động, an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn.

- Tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về công tác quản lý, thống kê, báo cáo định kỳ tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ nghiêm trọng liên quan đến người lao động; chỉ đạo các cơ sở lao động thực hiện nghiêm túc việc báo cáo định kỳ về ATVSLĐ với các cơ quan chức năng.

- Đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ về công tác ATVSLĐ và kết quả thực hiện Chương trình Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn từ nay đến năm 2030 về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trước ngày 30/11 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030 của ngành Y tế. Các đơn vị trong ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện kế hoạch và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Cục Quản lý MTYT;
- UBND các huyện, TX, TP (để p/h chỉ đạo);
- Các phòng chức năng Sở;
- Các đơn vị trong ngành;
- Công TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đường Công Lự